

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP DÀNH CHO HỌC SINH THI LẠI
MÔN: NGỮ VĂN 7- NĂM HỌC 2025-2026

PHẦN TIẾNG VIỆT

1. Biện pháp liệt kê

- Khái niệm: Sắp xếp nối tiếp hàng loạt từ hay cụm từ cùng loại để diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những khía cạnh khác nhau của thực tế hoặc tư tưởng, tình cảm.
- Các kiểu liệt kê
 - Theo cấu tạo: Liệt kê theo từng cặp và liệt kê không theo từng cặp
 - Theo ý nghĩa: Liệt kê tăng tiến và liệt kê không tăng tiến

2. Các kiểu câu và cấu tạo câu

2.1. Các kiểu câu

a) Rút gọn câu

- Khi nói hoặc viết, có thể lược bỏ một số thành phần câu, tạo thành câu rút gọn. Việc lược bỏ một số thành phần câu thường nhằm mục đích sau:
 - Làm cho câu gọn hơn, vừa thông tin được nhanh, vừa tránh lặp những từ ngữ đã xuất hiện trong câu đứng trước
 - Ngụ ý hành động, đặc điểm nói trong câu là của chung mọi người (lược bỏ chủ ngữ)
- Khi rút gọn câu, cần chú ý:
 - Không làm cho người nghe, người đọc hiểu sai hoặc hiểu không đầy đủ nội dung câu nói
 - Không biến câu nói thành một câu cộc lốc, khiếm nhã.

b) Câu đặc biệt

- Khái niệm: Câu đặc biệt là loại câu không cấu tạo theo mô hình chủ ngữ - vị ngữ
- Tác dụng của câu đặc biệt:
 - Xác định thời gian, nơi chốn diễn ra sự việc được nói đến trong đoạn
 - Liệt kê, thông báo về sự tồn tại của sự vật, hiện tượng
 - Bộc lộ cảm xúc
 - Gọi đáp

c) Câu chủ động: câu có chủ ngữ chỉ người, vật thực hiện một hoạt động hướng vào người, vật khác (chỉ chủ thể của hoạt động)

d) Câu bị động: câu có chủ ngữ chỉ người, vật được hoạt động của người, vật khác hướng vào (chỉ đối tượng của hoạt động)

2.2. Cấu tạo câu

a) Thêm trạng ngữ cho câu

- Đặc điểm của trạng ngữ
 - Về ý nghĩa, trạng ngữ được thêm vào câu để xác định thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích, phương tiện, cách thức diễn ra sự việc nêu trong câu.
 - Về hình thức: Trạng ngữ có thể đứng ở đầu câu, cuối câu hay giữa câu và giữa trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ thường có một quãng nghỉ khi nói hoặc một dấu phẩy khi viết.
- Tác dụng của trạng ngữ
 - Xác định hoàn cảnh, điều kiện diễn ra sự việc nêu trong câu, góp phần làm cho nội dung của câu được đầy đủ, chính xác.
 - Nối kết các câu, các đoạn với nhau, góp phần làm cho đoạn văn, bài văn được mạch lạc.

- Trong một số trường hợp, để nhấn mạnh ý, chuyển ý hoặc thể hiện những tình huống, cảm xúc nhất định, người ta có thể tách trạng ngữ, đặc biệt là trạng ngữ đứng ở cuối câu, thành những câu riêng.

b) Dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu

- Khi nói hoặc viết, có thể dùng những cụm từ có hình thức giống câu đơn bình thường, gọi là cụm chủ - vị (cụm C - V), làm thành phần của câu hoặc cụm từ để mở rộng câu.
- Các thành phần câu như chủ ngữ, vị ngữ và các phụ ngữ tổng cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ đều có thể được cấu tạo bằng cụm C - V

3. Dấu câu

3.1. Dấu chấm lửng

- Vị trí: có thể xuất hiện ở đầu, giữa hoặc cuối câu
- Tác dụng:
 - Tỏ ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết
 - Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng
 - Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước, châm biếm

3.2. Dấu chấm phẩy: thường được dùng để

- Đánh dấu ranh giới giữa các vế của một câu ghép có cấu tạo phức tạp
- Đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận trong một phép liệt kê phức tạp.

3.3. Dấu gạch ngang

- Tác dụng của dấu gạch ngang:
 - Đặt ở giữa câu để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích trong câu
 - Đặt ở đầu dòng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc để liệt kê
 - Nối các từ nằm trong một liên danh
- Phân biệt dấu gạch ngang với dấu gạch nối:
 - Dấu gạch nối không phải là một dấu câu. Nó chỉ dùng để nối các tiếng trong những từ mượn gồm nhiều tiếng.

Dấu gạch nối ngắn hơn dấu gạch ngang

Các nội dung tiếng Việt được học là:

- Từ láy, từ ghép.
- Cụm từ (cụm danh từ, cụm tính từ,...).
- Thành ngữ.
- Hoán dụ.
- Mở rộng chủ ngữ.
- Từ Hán Việt.
- Trạng ngữ.
- Dấu ngoặc kép.

DẠNG ĐỀ ĐỌC HIỂU

ĐỀ 1 **ĐỌC HIỂU**

Đọc văn bản sau:

ĐỢI MẸ

Em bé nhìn vàng trắng, nhưng chưa nhìn thấy mẹ
Mẹ lặn trên cánh đồng. Đồng lúa lặn vào đêm

Ngọn lửa bếp chưa nhen. Căn nhà tranh trống trải
Đom đóm bay ngoài ao. Đom đóm đã vào nhà

Em bé nhìn đom bay, chờ tiếng bàn chân mẹ
Bàn chân mẹ lội bùn ì oạp phía đồng xa

Trời về khuya lung linh trắng vườn hoa mạn trắng
Mẹ đã bế vào nhà nỗi đợi vẫn nằm mơ

29-11-1998

(Nguồn: *Thơ trữ tình Vũ Quần Phương*, NXB Lao Động, 2007
Sách giáo khoa Ngữ văn 7 tập 2- *Chân trời sáng tạo*)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1.(0,5đ) Văn bản trên viết theo thể thơ nào?

Câu 2.(0,5đ) Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản .

Câu 3.(1,0đ)Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ?

Câu 4.(0,5đ) Xác định cách gieo vần và ngắt nhịp của bài thơ .

Câu 5.(1,0đ)Văn bản “Đợi mẹ” gửi đến người đọc thông điệp gì?

Câu 6.(1,5đ) Tình cảm của bé và mẹ dành cho nhau gợi cho em suy nghĩ gì về tình cảm giữa những người thân trong gia đình?

Em hãy viết đoạn văn (khoảng 7- 10 câu) chia sẻ ý kiến

ĐỀ 2:

Đọc đoạn thơ sau:

...Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói
Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh không lo cực nhọc
Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

(Y Phương, *Nói với con*, Ngữ văn 9)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1.(0,5đ) Đoạn thơ trên viết theo thể thơ nào?

Câu 2. (0,5đ) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ .

Câu 3. (1,0đ)Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ **Điệp ngữ** được sử dụng trong đoạn thơ trên?

Câu 4.(1,0đ)Chỉ ra thành ngữ và giải thích nghĩa của thành ngữ.

Câu 5 (1,0đ)Qua đoạn thơ, em thấy Người cha muốn nhắn nhủ với con điều gì?

Câu 6.(1,0đ) Theo em cảm nhận, vì sao người cha trong đoạn thơ lại muốn con:

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh không lo cực nhọc

Em hãy viết đoạn văn (khoảng 7- 10 câu) chia sẻ ý kiến

Đề 3:

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

Mùa thu nay khác rồi
Tôi đứng vui nghe giữa núi đồi
Gió thổi rừng tre phấp phới
Trời thu thay áo mới
Trong biếc nói cười thiết tha
Trời xanh đây là của chúng ta
Núi rừng đây là của chúng ta
Những cánh đồng thơm mát
Những ngả đường bát ngát
Những dòng sông đỏ nặng phù sa
Nước chúng ta, nước những người chưa bao giờ khuất
Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất
Những buổi ngày xưa vọng nói về
(Trích Đất nước – Nguyễn Đình Thi ,NXB giáo dục Việt Nam)

Câu 1.Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Xác định các phương thức biểu đạt của đoạn thơ

Câu 3. Chỉ ra cách ngắt nhịp của các dòng thơ sau: Nước chúng ta, nước những người chưa bao giờ khuất Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất Những buổi ngày xưa vọng nói về

Câu 4.Theo đoạn thơ cánh đồng, ngả đường, dòng sông được miêu tả qua những từ ngữ nào?

Câu 5. Nêu nội dung của đoạn thơ

Câu 6; Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong các dòng thơ:

Gió thổi rừng tre phấp phới
Trời thu thay áo mới
Trong biếc nói cười thiết tha

Câu 7: Viết đoạn văn ngắn(khoảng 5 đến 7 dòng) trình bày cảm xúc của em khi đọc đoạn thơ trên.

Đề 4.

ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau:

Mọc giữa dòng sông xanh
Một bông hoa tím biếc

Ơi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời
Từng giọt long lanh rơi
Tôi đưa tay tôi hứng.

Mùa xuân người cầm súng
Lộc dắt đầy quanh lưng
Mùa xuân người ra đồng
Lộc trải dài nương mạ
Tất cả như hối hả
Tất cả như xôn xao,..

Đất nước bốn ngàn năm
Vất vả và gian lao
Đất nước như vì sao
Cứ đi lên phía trước.

(Trích: *Mùa xuân nho nhỏ* - Thanh Hải - Sách KNTT)

Câu 1 (0,5 điểm). Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2 (0,5 điểm). Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ.

Câu 3 (0,5 điểm). Tìm các từ láy có trong đoạn thơ?

Câu 4. (0,5 điểm). Em hiểu gì về ý nghĩa của từ “lộc” trong câu thơ

“Lộc dắt đầy quanh lưng...”

Lộc trải dài nương mạ”

Câu 5 (1,0 điểm). Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong 2 câu thơ sau:

Đất nước như vì sao

Cứ đi lên phía trước.

Câu 6 (1,0 điểm). Hình ảnh nào trong đoạn thơ trên gợi cho em nhiều cảm xúc nhất, hãy diễn tả cảm xúc đó bằng một đoạn văn ngắn

Đề 5

Đọc hiểu

Lũy tre

Mỗi sớm mai thức dậy
Lũy tre xanh rì rào
Ngọn tre cong gọng vó
Kéo mặt trời lên cao.

Những trưa đồng đầy nắng
Trâu nằm nhai bóng râm
Tre bần thần nhớ gió
Chợt về đầy tiếng chim.
Mặt trời xuống núi ngủ
Tre nâng vầng trăng lên
Sao, sao treo đầy cành
Suốt đêm dài thấp sáng.

Bỗng gà lên tiếng gáy
Xôn xao ngoài lũy tre
Đêm chuyển dần về sáng
Mầm măng đợi nắng về.

(Tác giả: Nguyễn Công Dương – Thi viện)

Câu 1 (0,5 điểm): Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2 (0,5 điểm): Xác định những phương thức biểu đạt trong bài thơ.

Câu 3 (0,5 điểm): Tìm các từ láy có trong bài thơ.

Câu 4 (1,0 điểm): Hình ảnh lũy tre trong bài thơ được cảm nhận trong những thời điểm nào?

Câu 5 (1,0 điểm): Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong 2 câu thơ:

“Ngọn tre cong gọng vó
Kéo mặt trời lên cao.”

Câu 6 (0,5): Em hiểu từ “*Bần thần*” trong hai câu thơ sau có nghĩa là gì?

“Tre bần thần nhớ gió
Chợt về đây tiếng chim”.

Câu 7 (1,0): Hình ảnh “*lũy tre*” ở thời điểm nào gọi cho em nhiều cảm xúc nhất, hãy diễn tả cảm xúc đó bằng một đoạn văn (khoảng 5 đến 7 dòng)?

VIẾT (08 đề)

1. Hiện nay bạo lực học đường đang trở thành mối lo ngại cho tất cả mọi người, nhiều bạn trẻ bị bạo lực học đường dẫn đến những hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về bạo lực học đường ở học sinh hiện nay ?

2. Viết một bài văn trình bày ý kiến của em về vấn đề đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện và xe máy.

3. Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em có dịp tìm hiểu

4. Có ý kiến cho rằng: “*Đồng cảm và sẻ chia là một nếp sống đẹp trong xã hội hiện nay*”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

5. Có ý kiến cho rằng: “*Sống trải nghiệm là lối sống rất cần thiết cho giới trẻ hôm nay*”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

6. Em hãy viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.

7. Hiện nay môi trường sống quanh ta đang lên tiếng cầu cứu. Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về vấn đề đó.

8. Ngoài các tác phẩm đã được học trong chương trình, em hãy viết một bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật văn học mà em yêu thích, ấn tượng nhất.

Sông Trí, ngày 12/5/2026

CHÚC CÁC EM CHĂM NGOAN – LÀM BÀI TỐT.

